TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **216**/2021/QĐST-HNGĐ	*TP.Tuyên Quang, ngày 15 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 168/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Hoài T, sinh năm 1992

ĐKHKTT: Tổ dân phố 1, phường M, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở: Tổ dân phố 14, phường P, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Anh Đinh Mạnh H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường M, thành phố T, tỉnh T.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Q – Bộ C.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 7 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hoài T và anh Đinh Mạnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Đinh Ngọc Linh Đ, sinh ngày 12/02/2015 cho chị Lê Thị Hoài T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục. Anh Đinh Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do hiện tại chị T không yêu cầu) và được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự đều xác định không có tài sản chung, không để nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Hoài T tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0001080 ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho chị Lê Thị Hoài T số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Đinh Mạnh H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- UBND phường Phan Thiết (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu.

Đào Thị Thu Thủy